

**QUY CHẾ PHỐI HỢP
HOẠT ĐỘNG GIỮA ỦY BAN NHÂN DÂN VÀ HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ
TỈNH BÌNH DƯƠNG GIAI ĐOẠN 2018 - 2022.**

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về việc quy định trách nhiệm của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý Nhà nước;

Nhằm tăng cường mối quan hệ hoạt động giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Bình Dương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương; đảm bảo phát huy vai trò của Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh trong việc thực hiện chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ và trẻ em;

Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Bình Dương thống nhất ban hành Quy chế phối hợp hoạt động với các nội dung như sau:

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Quy định chung

Quy chế này quy định về công tác phối hợp giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh trong thực hiện Nghị định 56/2012/NĐ-CP của Chính phủ về việc Ủy ban nhân dân tỉnh (viết tắt UBND) bảo đảm cho Hội Liên hiệp phụ nữ (viết tắt Hội LHPN) tham gia quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật; phát huy vai trò của Hội LHPN tỉnh trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

Mối quan hệ công tác giữa UBND tỉnh và Hội LHPN tỉnh là mối quan hệ phối hợp; đảm bảo nguyên tắc tôn trọng, bình đẳng, dân chủ, công khai, tạo điều kiện thuận lợi để mỗi bên hoàn thành chức năng, nhiệm vụ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong việc tham gia xây dựng các chính sách pháp luật liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, hội viên phụ nữ, trẻ em và vấn đề bình đẳng giới.

2. Phối hợp tổ chức thực hiện, tuyên truyền phổ biến các chính sách, pháp luật; giám sát thực hiện chính sách liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới.



3. Đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức Hội LHPN, hội viên, phụ nữ, trẻ em.

4. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ Hội LHPN các cấp.

CHƯƠNG II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. UBND tỉnh có trách nhiệm

1. Mời Hội LHPN

- Tham gia góp ý kiến vào việc hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật và chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến công tác phụ nữ, trẻ em và bình đẳng trên cơ sở giới theo định kỳ khi có kế hoạch thực hiện;

- Tham gia các ban chỉ đạo về công tác phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới; góp ý kiến, bàn bạc, thống nhất nội dung có liên quan tại các phiên họp UBND.

- Tham gia các hoạt động kiểm tra, giám sát về thực hiện chính sách có liên quan đến quyền của phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới.

2. Đề nghị Sở, ngành thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị, thành phố tạo điều kiện thuận lợi để Hội LHPN các cấp thực hiện các vấn đề về:

- Kinh phí hoạt động thường xuyên và các đề án, chương trình, dự án, kế hoạch ... theo sự chỉ đạo của Trung ương Hội LHPN Việt Nam và Tỉnh ủy khi thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh thông qua cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch” trên địa bàn.

- Kịp thời động viên khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc khi được tổ chức Hội LHPN đề nghị và các danh hiệu thi đua khác (phong trào thi đua hàng năm, chuyên đề, giai đoạn, nhiệm kỳ...).

- Phối hợp xây dựng, thẩm định các đề án, chương trình, kế hoạch ... hỗ trợ, chăm lo cho phụ nữ và trẻ em.

3. Chỉ đạo các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức tư vấn (Hội đồng, Ủy ban, Ban Chỉ đạo...) xây dựng Quy chế phối hợp với Hội LHPN cùng cấp về thực hiện Nghị định số 56/2012/NĐ-CP, đảm bảo các nhiệm vụ và đạt kết quả cao. Chỉ đạo các ngành chức năng kịp thời xem xét giải quyết và trả lời những kiến nghị của hội viên phụ nữ theo đúng thẩm quyền.

Điều 5. Hội LHPN tỉnh có trách nhiệm

1. Thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và trách nhiệm của Hội LHPN tỉnh; chủ động nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị các biện pháp, chính sách liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới; cung cấp kịp thời các thông tin và thực hiện, điều hành có hiệu quả

các chương trình, đề án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và UBND tỉnh ban hành.

2. Tham gia góp ý kiến vào các dự thảo xây dựng, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

3. Cử đại diện tham gia các hoạt động quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật; tham gia thành viên các ban chỉ đạo, các tổ chức tư vấn, đoàn kiểm tra do UBND tỉnh hoặc các sở, ban, ngành tổ chức liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em và công tác bình đẳng giới.

4. Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật đối phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới ở các ngành, các cấp và thực hiện các hoạt động phản biện xã hội.

5. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho cán bộ, hội viên, quần chúng phụ nữ nghiêm túc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức các hình thức, biện pháp vận động, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, lao động, học tập, công tác, thực hiện chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

6. Đề xuất biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân nữ điển hình có thành tích tốt trong các phong trào.

7. Tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước về các chính sách cho phụ nữ, nhằm tạo điều kiện để phụ nữ thực hiện bình đẳng và phát triển; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ nữ đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Hướng dẫn Hội LHPN các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Nghị định số 56/2012/NĐ-CP và các quy định tại Quy chế này.

Điều 6. Chế độ làm việc

1. Định kỳ hàng năm, lãnh đạo UBND tỉnh làm việc với Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh để đánh giá tình hình thực hiện chế độ, chính sách và nội dung phối hợp hàng năm để thảo luận và xây dựng kế hoạch phối hợp cho các hoạt động trong năm tiếp theo.

2. Định kỳ hai năm tổ chức sơ kết thực hiện Nghị định số 56/2012/NĐ-CP của Chính phủ. Hội LHPN tỉnh phối hợp cùng UBND tỉnh xây dựng báo cáo, nội dung chương trình làm việc và thống nhất với UBND tỉnh tổ chức hội nghị theo quy định.

3. Phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn UBND và Hội LHPN các huyện, thị xã, thành phố hàng năm tổ chức đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 56/2012/NĐ-CP và gửi báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) và Hội LHPN tỉnh.

Điều 7. Chế độ thông tin báo cáo

1. UBND tỉnh có trách nhiệm thông tin cho Hội LHPN tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và các chủ trương, chính sách mới ban hành có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh.

2. Khi cần thiết UBND tỉnh cử đại diện tham dự Hội nghị Ban Chấp hành Hội LHPN tỉnh để nghe các kiến nghị liên quan đến tình hình thực hiện chủ trương, chính sách, luật pháp; xử lý kịp thời những vấn đề liên quan đến phụ nữ, trẻ em.

3. Hội LHPN tỉnh có trách nhiệm báo cáo về tình hình hoạt động của Hội; tình hình việc làm, đời sống, tâm tư, nguyện vọng của Hội viên và các vấn đề liên quan đến phụ nữ, trẻ em cho UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) theo định kỳ sáu tháng, hàng năm hoặc đột xuất.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. UBND tỉnh giao Sở Nội vụ là đơn vị làm thường trực tham mưu công tác phối hợp, thực hiện Quy chế.

2. Hội LHPN tỉnh thực hiện Quy chế này theo Nghị định 56/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Nghị định 56/2012/NĐ-CP của Chính phủ và những quy định tại Quy chế này phối hợp với Hội LHPN cùng cấp xây dựng Quy chế phối hợp và báo cáo về UBND tỉnh.

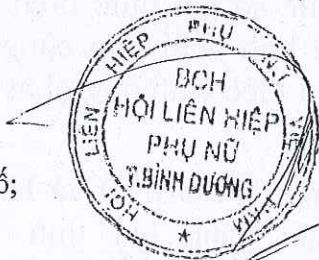
Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh hoặc do những yêu cầu mới đặt ra cần phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp thì lãnh đạo UBND tỉnh và Hội LHPN tỉnh sẽ trao đổi, thống nhất và sửa đổi, bổ sung trong Hội nghị liên tịch gần nhất.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy chế số 1194/QC-UBND-HPN ngày 07/5/2012 của UBND tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh./.

Nơi nhận:

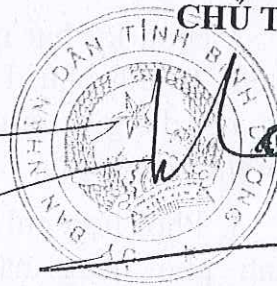
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- UB. MTTQ VN tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Hội LHPN tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- LĐVP;
- Lưu: VT, H, TH.

TM. BTV HỘI LHPN TỈNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Hồng

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Liêm